

Chân Trời Mới

Văn Phẩm Nguồn Sống – Cơ Quan Truyền Thông Tin Lành

Hài Nhi

Mỗi hài nhi ra đời là một phép lạ. Phép lạ của sự sống. Trong một vài trường hợp nhà đông con, thêm một đứa bé trong nhà có thể làm xáo trộn nhiều. Nhưng ít ai đứng đưng khi nghe hài nhi khóc tiếng đầu đời, và dù lòng chai lì sắt đá đến mấy cũng không thể không hỏi han.

Hài nhi có những điểm thu hút như là chân tay nhỏ xíu đỏ hồng; đầu không mấy tròn và tóc thì đôi khi nhiều như đã mọc đầy đủ khi còn trong lòng mẹ; bé có vẻ như lúc nào cũng ngủ được, mặc dù mới ra khỏi bụng mẹ vài giờ; bé lại hay nhoẽn miệng cười trong khi mắt vẫn nhắm nghiền. Bé có vẻ mau đói và phải cho ăn liên hồi. Chính vì vậy mà cha mẹ tốn hao sức lực vì thức đêm nuôi và săn sóc.

Người ta muốn biết bé tên gì, nặng bao nhiêu, dài bao nhiêu, giống ai v.v. Ai cũng muốn bế, muốn thưởng thức cái mùi trẻ sơ sinh gọi là thơm sữa, một mùi thơm của hài nhi đặc biệt.

Nhưng có lẽ điểm thu hút của hài nhi là người ta nghĩ đây là một người, chẳng mấy chốc thành cậu bé, cô bé nào đó, và rồi trở thành người lớn vào xã hội. Nếu sinh con đầu lòng thì đó là một kinh nghiệm về một hi vọng và lo lắng mới.

Nhưng dần dần hài nhi chỉ còn là một hình ảnh, vì từ từ trút bỏ từng ngày, tháng, năm để rồi thành người. Ít khi ai nhắc lại chuyện ấu thời nữa.

Hàng triệu người mỗi dịp Lễ Giáng Sinh lại nhắc đến hài nhi Giê-xu như một người thân quen, nhưng chưa bao giờ gặp mặt. Không ai biết lúc sinh ra hơn 2000 năm xưa hài nhi ấy như thế nào. Nhưng tất cả đều nói đến, ca ngợi

và chúc tôn. Người ta kỷ niệm ngày hài nhi ra đời cũng theo ước lệ, vì không ai biết đích xác ngày giờ sinh.

Người ta ăn mừng ngày sinh của Giê-xu, *nhưng lại gửi quà và thiệp chúc mừng cho nhiều người khác.* Đây

Huyền Nhiệm Giáng Sinh

là việc làm của hàng mấy trăm triệu người mỗi năm vào cuối mùa đông, nhưng không ai cho thế là kỳ quặc. Thành ra cả thế giới kỷ niệm ngày ra đời của Chúa Giê-xu nhưng chẳng ai gửi cho gói quà nào cả!! Cũng chẳng biết Chúa ở đâu để gửi quà. Mà quà gì thế ta mới thấy việc kỷ niệm Chúa Giáng Sinh rất là khác với mọi sinh nhật.

Không quà, không thiệp, cũng chẳng có bánh sinh nhật nào.

Giáng Sinh thật là huyền nhiệm.

Vinh Danh Thượng Đế
Trên Trời
Hòa Bình Dưới Đất Cho
Người Thành Tâm

Huyền nhiệm

Mỗi mùa kỷ niệm Chúa Giê-xu giáng sinh là một dịp cho nhân loại trở

về những huyền nhiệm của sự việc này. Những địa danh như Bết-lê-hem, Giê-ru-sa-lem được nhắc đến không phải vì một vụ nổ bom tự sát của thêm một cảm tử quân Palestine nữa; hay cuộc vây hãm của quân Do Thái vì xét thấy các phần tử vũ trang Hamas trú đóng trong nơi Chúa sinh ra ngày xưa. Người ta trở về các địa danh này để tìm một hình ảnh. Tìm máng cỏ phía sau một chuồng cừu hôi hám của cái quán xưa đông chật khách về đăng ký kiểm tra dân số.

Người ta không nhìn vào Bết-lê-hem như một thành phố, với không khí nhộn nhịp của một ngày hội. Người ta muốn theo chân các gã chăn cừu đi tìm một hài nhi nằm trong máng cỏ.

Lạ thật, nếu chỉ là một hài nhi thôi, thì ngạc nhiên hay xúc động cũng giới hạn trong một không gian hẹp và thời gian ngắn ngủi. Tất cả những gì đẹp nhất của hài nhi nào cũng chỉ ít ngày, ít tuần lễ hay cùng lắm là cho đến khi hài nhi đã thành thiếu niên là hết. Nhưng hài nhi Giê-xu dù được sinh ra trong chốn tầm thường, với cha mẹ nghèo nàn, thế mà người ta vẫn kỷ niệm mỗi năm cho đến hơn 2000 năm sau. Câu chuyện về hài nhi ấy không phải huyền thoại nhưng thật là huyền nhiệm.

Huyền nhiệm ở các điểm sau đây:

1. *Việc ra đời của hài nhi Giê-xu đã được tiên đoán trước bảy trăm năm.* Sứ giả của Chúa, ông Ê-sai đã viết: *“Một hài nhi sẽ vì chúng ta được sinh ra, vì lợi ích của chúng ta mà một bé trai sẽ xuất hiện: chủ quyền sẽ đặt trên vai Người, tên Người sẽ là Quân Sư Huyền Nhiệm, Thân Vạn Năng, Cha Vinh Hùng, Vua Hòa Bình.”* (Ê-sai 9:6 CTM dịch). Hài nhi được sinh ra, nhưng

theo lối nói của nhà tiên tri, sứ giả của Chúa thì hài nhi Giê-xu được *ban cho*, được *trao tặng* cho nhân loại như một món quà từ Thượng Đế.

2. *Việc ra đời của hài nhi Giê-xu được thiên binh loan báo cho các gã chăn cừu là một tin mừng cho nhân loại.* Tin mừng nào đây? Nhân loại được gì qua hài nhi này? Tin mừng với quà tặng mang ý nghĩa nào? Hàng triệu người đã mua cây thông, trang hoàng nhà cửa, gửi thiệp và quà cho bè bạn mỗi năm, kể cả năm nay, nhưng có thể vẫn chưa trả lời được câu hỏi này. Tin mừng cho ai và ai được tặng quà? Mỗi người cần tìm ra câu trả lời dứt khoát thì việc kỷ niệm Chúa Vào Đời mới có giá trị, bằng không, chỉ là chạy theo một loại lễ hội mà mình không hiểu gì mấy, cũng như lễ hội Halloween của người Mỹ vậy.

3. *Thông thường người ta không kỷ niệm sinh nhật của những người đã chết, lại càng không kỷ niệm ngày ra đời của một hài nhi về sau trưởng thành.* Tại sao người ta kỷ niệm ngày sinh của Chúa Giê-xu? Huyền nhiệm là Chúa Giê-xu ra đời để hi sinh làm sinh tế chuộc tội cho toàn thể nhân loại. Ngài đã bị tử hình và sau đó ba ngày đã sống lại. Vì vậy, khi những người hiểu rõ cuộc đời Chúa Giê-xu và tin nhận Ngài, tức là những môn đệ thật của Chúa, kỷ niệm Chúa vào đời thì họ tận ý, tận lực, tận tâm, và tận tình làm việc ấy, vì biết rằng Chúa đang sống và đang nhìn thấy thái độ của họ. Đây là huyền nhiệm mà những ai chỉ *chạy theo* không thể nào quan niệm nổi.

4. Ngày nay nhiều nơi trên thế giới người tin Chúa bị ngăn cấm hay hạn chế việc kỷ niệm Chúa Giê-xu vào đời. Nhưng những kẻ thi hành uy quyền cấm đoán ấy không biết một điều huyền nhiệm, đó là: *Những người tin Chúa Giê-xu thật sự đã kinh nghiệm quyền năng tái tạo mà Cứu Chúa Giê-xu đã đưa vào cuộc đời của họ.* Dù cấm cản trong hình thức, nhưng không ai ngăn được sức mạnh trong tâm hồn. Sức mạnh đó là tình thương, đức hy sinh và sự thanh khiết của cuộc đời

được tha thứ tội. Chỉ những ai bằng lòng hạ mình tin nhận Chúa, mới kinh nghiệm niềm vui này.

Tin mừng & quà tặng

Thiên sứ báo tin Chúa Giáng Sinh đã nói với các mục tử rằng đó là một tin mừng cho muôn dân. Các anh chăn cừu hôm ấy tưởng đã *tận số* vì gặp thiên thần, nhưng không ngờ họ là những người đầu tiên được báo tin mừng. Vào thời đại này, chắc các anh chăn cừu này sẽ được đưa lên truyền hình, sẽ có người phỏng vấn và viết sách. Cho đến nay vẫn chưa ai biết tên tuổi của họ, nhưng chắc chắn họ nhận được niềm vui ấy khi tìm đến máng cỏ hang lừa nơi Chúa Hải Đông ra đời. Mấy anh mục tử là những người đầu tiên hưởng niềm vui này, vì ngay sau khi thăm Chúa Hải Đông, họ bỏ đàn cừu chạy về báo tin cho đồng bào tin mừng họ đã nhận. Kinh Thánh cho hay rằng trong vùng đó ai nghe chuyện họ kể đều ngạc nhiên, vì không thể ngờ được một loại tin quan trọng như thế mà lại loan báo cho tầng lớp lao động tầm thường như họ.

Từ khi ấy, nghĩa là đã trên 2000 năm, những ai đơn thành như các mục tử, nghe tin mừng và bằng lòng tin nhận, cũng tràn đầy niềm vui, tình thương và hy vọng. Đây chính là mục đích của việc kỷ niệm Chúa vào đời, đó là *gặp gỡ Chúa Hải Đông* như các mục tử khi xưa và vô số người từng theo gương họ.

Trong mùa Kỷ Niệm Chúa Giáng Sinh năm nay, quý vị và các bạn hãy tin nhận Chúa Giê-xu là Đấng hy sinh chuộc tội cho quý vị, mời Chúa vào tâm hồn mình để hưởng được tin mừng và nhận món quà quý nhất mà Chúa dành tặng cho quý vị và các bạn.

Nhân Vật Giáng Sinh

Ngoài Chúa Giê-xu ra, nhân vật Giáng Sinh không phải là ông già Santa Claus với những gói quà và đi trên xe lướt tuyết kéo bằng hươu nai, hay những hình hài bằng tuyết. Nếu phải viết một

vở kịch Giáng sinh thì sau đây là các nhân vật chính:

1. *Các nhà tiên tri.* Tức là những sứ giả truyền rao tin mừng Chúa Giê-xu ra đời. Ông Ê-sai nói về Hài Nhi với các danh hiệu khác thường. Ông Mi-chê (hay Mi-ca-ên) nói về nơi Hài Nhi sinh ra: Bết-lê-hem.

2. *Các thiên sứ.* Nổi bật là thiên sứ Gáp-ri-ên. Vị thiên sứ này chuyên đem tin mừng. Tin mừng cho Xa-cha-ri về việc Giáng, người mở đường cho Chúa Giê-xu. Tin mừng cho Ma-ri, người trinh nữ sẽ cưu mang Hài Nhi Giê-xu. Các thiên sứ khác phải kể người đến báo tin cho các mục tử. Người báo mộng cho Giô-sép về việc lấy Ma-ri làm vợ, bảo Giô-sép đem Hài Nhi lánh sang Ai Cập vì sợ vua Hê-rốt sát hại.

3. *Cha mẹ phần xác của Chúa.* Giô-sép và Ma-ri. Hai người tuân mệnh lệnh của Chúa hoàn toàn.

4. *Những mục tử chăn cừu.* Đây là lớp người lao động nghèo khổ, không trông chờ một tin vui nào cả, nhưng đã nhận được tin quan trọng nhất trong lịch sử nhân loại.

5. Về sau có cả *ba nhà thông thái, chiêm tinh gia* tìm đến Bết-lê-hem gặp Ấu Chúa.

6. *Vua Hê-rốt.* Một ông vua bù nhìn của Do Thái dưới ách thống trị của La Mã.

Tất cả các nhân vật này xuất hiện khi mỗi Giáng sinh về. Bạn quen thuộc đến độ chỉ nhìn qua y phục là biết họ làm chức việc gì.

Ánh đèn sân khấu mờ dần. Nhưng màn vẫn chưa hạ. Tất cả các nhân vật đứng sang một bên sân khấu để chờ một vai diễn cuối cùng chưa xuất hiện.

Vở kịch Giáng Sinh còn thiếu một nhân vật mà Kinh Thánh không nói đến trong câu chuyện Giáng Sinh. Đây là một nhân vật chính, và đóng một vai rất quan trọng. ***Nhân vật ấy không ai khác hơn là chính Bạn. Người đọc những dòng chữ này.***

Bạn đóng một vai trong vở kịch Chúa vào đời. Chính vì bạn cần được cứu mà Chúa Hải Đông đã vào đời. Bạn tượng trưng cho cả nhân loại.

Tưởng tượng bạn bước lên sân khấu, bạn sẽ làm gì và nói gì?

Trời cao và đất thấp đang thật sự chờ vai diễn của bạn. Bạn không có bài bản gì để học cho thuộc vai, cũng không ai nhắc nhở gì. Những gì bạn sắp nói ra phát xuất tự nơi tâm hồn sâu kín của bạn.

Bạn có nhận Chúa Cứu Thế Giêxu làm chủ tâm hồn bạn hay không? Bạn có sẵn sàng nói với Chúa về tình trạng thật của cuộc đời bạn hay không?

Bạn sẽ mãi mãi là người đứng ngoài xem vở kịch Chúa Vào Đời mỗi năm, hay bạn quyết định đến với Chúa

Giê-xu, tôn thờ và nhận Ngài làm vua của tâm hồn bạn?

Thiếu bạn hay thiếu nhân loại thì Giáng Sinh hoàn toàn thiếu ý nghĩa.

Tin mừng Giáng Sinh dành cho bạn. Kỷ niệm Giáng Sinh là kỷ niệm Chúa vào đời vì bạn. Có thể lắm bạn chưa bao giờ nghĩ ra như thế. Nhưng đó chính là sự thật.

Khi nào bạn xác nhận: *Chúa Giê-xu giáng sinh là vì tôi*. Và bạn chào đón Ngài vào tâm hồn, thì lúc ấy Giáng Sinh có ý nghĩa nhất.

Bạn có thể nói với Chúa Giê-xu ngay giây phút này rằng:

Lạy Chúa, con biết Chúa giáng sinh là vì con, để cứu con khỏi tội ác. Con xin mời Chúa ngự vào tâm hồn con.

Ước mong lời nguyện đó là sự thực chứ không phải trong một vở kịch.

Nguyễn Sinh

Chúa vào đời để ban cho bạn một cuộc đời mới

Mùa Giáng Sinh Xưa Ái Tâm

Thành đi từ con hẻm này qua con hẻm khác, dường như trong làng chỉ còn lại vài mái nhà xưa mà Thành nhận ra nhờ cây mít trước nhà hay bụi trúc bên hiên đứng cạnh cây lựu già cỗi. Tất cả đã thay đổi đến độ Thành nghĩ mình đã vào lộn một ngôi làng xa lạ. Cảnh cũ không còn, người xưa cũng chẳng thấy. Đến trước ngôi nhà có cái giếng bên cạnh cây đào, thấy cô gái nhỏ đang múc nước, Thành nghĩ là cháu thấy Thiện, nên hỏi thăm, nhưng cô bé không biết thấy Thiện, chỉ biết đây là “nhà ba mẹ cháu”. Đi lòng vòng trong làng hỏi thăm đám bạn như thằng Tín, Dân, Sửu... đưa bỏ làng đi từ lâu, đưa theo thấy Thiện trở thành người thiên cổ. Buồn buồn, Thành thả bộ ra bờ sông, dường như chỉ nơi đây không thay đổi, vẫn dòng nước lặng lẽ trôi theo những khúc uốn của dòng sông, vẫn đám lau sậy ngả nghiêng theo chiều gió khoe những chiếc bông trắng phau mà hồi nhỏ Thành hay so với mái tóc bạc phơ của bà Nội. Nơi kia, cũng cây sung già đầy những trái mà ngày xưa Thành cùng đám bạn trèo lên, hái trái chấm muối ớt, hay hôm nào sang hơn thì chấm mắm ruốc... Mảnh đất gần sát bờ sông vẫn mượt màu xanh, nếu Thành nhớ không sai thì đó là đất của nhà ông Châu. Gia đình ông Châu cũng như bao người nông dân khác trong làng, cũng nghèo, cũng đầu tắt mặt tối với ruộng vườn, nhưng ngày đó Thành thích gia đình ấy không chỉ vì Ý, con út của ông, hiền lành, thường nhịn bạn bè, mà gia đình này chỉ làm việc có sáu ngày. Chúa Nhật, đi nhà

thờ họ mặc áo quần sạch sẽ đẹp đẽ, trái với những lúc lam lũ thường ngày. Ngày ấy, Thành nghĩ thật đơn sơ, nhờ vậy mà đời sống họ thư thả, vui tươi hơn mọi người. Thành cũng thường nói với mẹ: khi lớn lên Thành sẽ bắt chước họ làm việc sáu ngày thôi, Chúa Nhật nghỉ ở nhà mặc áo quần đẹp, nếu không đi nhà thờ hay chùa thì đi lòng vòng trong xóm cũng thấy mình thanh thoi hơn người. Thành cũng không nhớ tại sao và từ khi nào, những ngày Chúa Nhật ba mẹ không còn bắt Thành lừa bò ra đồng vừa trông nom, vừa phụ việc đồng án nữa, mà chỉ dắt cặp bò cây của gia đình đến mảnh đất nào đó có nhiều cỏ xanh, cột nó ở đó, cho gặm cỏ, rồi chiều tối Thành ra dắt nó về chuồng. Thành cũng không nhớ từ khi nào, ngày Chúa Nhật Thành được mặc áo quần sạch sẽ, theo Ý đến nhà thờ; rồi ngày nào Thành thuộc được câu Kinh Thánh thì chị Lan thưởng cho viên kẹo ứ. Và mùa giáng sinh năm ấy, chị Lan lập ban kịch, Ý, Dân và Thành được chị chọn làm các anh chẵn chiên, Ý và Dân thích làm ba vua hơn, còn Thành thích làm ông Giô-sép hơn. Thành nói với chị Lan ước mơ của mình, chị hứa khi nào Thành lớn hơn chị sẽ chọn làm Giô-sép và cho bé Thoa làm Ma-ri. Thành hãnh diện lắm và chờ đợi, nhưng ngày ấy không bao giờ đến, vì năm sau ba mẹ Thành rời làng, ra thành phố làm ăn để anh em Thành có cơ hội đi học. Thỉnh thoảng, mùa hè Thành được ba mẹ cho về thăm ông bà nội và bác Hai. Thành cũng

theo Ý và chị Lan đến nhà thờ nhưng không còn háo hức như ngày xưa nữa...

Lững thững bên bờ sông rồi Thành đến gần chỗ người đàn bà đang lom khom đào cuốc bên giồng khoai lang, nghe Thành hỏi chị ngược lên trả lời:

- Phải, nhưng chú hỏi ba tui có chuyện chi? Ba tui ở với Ý ngoài quận đã lâu, ông để mảnh đất này cho vợ chồng tui canh tác.

- Chị là chị Lan phải không?

- Ủa, sao chú biết tui?

- Em là Thành, bạn của Ý ngày xưa, chị nhớ em không?

- Ủa, Thành hả! Chị ném chiếc cuốc vào giữa giồng khoai, chạy đến nắm tay Thành mừng rỡ, vừa mếu máo, rưng rưng tiếp:

- Em lớn, khỏe, và lạ quá, chị không nhận ra. Em về hồi nào, sao không vào nhà mà ra đây.

- Em đi lòng vòng kiếm mà không gặp ai quen, làng mình bây giờ khác quá.

- Ồ, cũng phải, em đi để chừng cũng ba mươi năm hơn rồi, ngày ấy em chỉ là cậu bé, chị chưa có chồng, bây giờ chị sắp thành bà ngoại rồi ít chi đâu. Em về làng hỏi chị Lan có ai nhớ đâu, phải hỏi bà Năm Đào. Mà em có dắt vợ con về chơi không?

- Không chị ạ. Em về thăm ba mẹ ở Saigon, bác Hai em vào thăm, sẵn dịp em theo bác về thăm bác gái, các anh chị và thăm mộ ông bà nội em luôn. Cũng may có bác dắt đi, chứ một mình chắc em chẳng tìm được nhà bác. Em nhớ nhà ba

chị ở cạnh nhà thờ, nhưng em không tìm ra nhà thờ, hình như nơi ấy bây giờ người ta làm hợp tác xã, và nhà ba chị xây lên hai tầng rồi, em vào gọi mà không có ai ở nhà.

Chị Lan buồn buồn trả lời trong nuối tiếc:

- Nhà thờ không còn từ lâu và nhà ba chị cũng đã bán rồi em à. Bây giờ em về mọi sự đã thay đổi hết.

Thành ngạc nhiên:

- Vậy bây giờ không còn đi nhà thờ, không còn tin Chúa nữa hả chị?

- Không có nhà thờ và không tin Chúa khác nhau, em. Người ta có thể bán, giật sập, đốt phá nhà thờ, hay cấm đến nhà thờ, cấm hợp lại thờ phượng Chúa. Từ hai ngàn năm nay việc đó thường hay xảy ra, nhưng không ai cấm chúng ta tin Chúa được cho dù bất bớ, tù đầy ngay cả giết chết thân xác này. Vì vậy, nhà thờ không còn, nhưng số người tin Chúa trong làng mình tăng lên nhiều. Hồi em ở đây, chị nhớ làng mình chỉ năm bảy gia đình tin Chúa, bây giờ gần cả trăm gia đình rồi em ạ. Nhưng còn em thì sao, từ ngày rời đây em có dịp đến nhà thờ, có dịp tìm hiểu về Chúa và tin nhận Chúa chưa?

- Chuyện của em dài lắm, có dịp em sẽ kể chị nghe, bây giờ chị phải đào tiếp cho hết mấy giồng khoai chứ?

- Mấy giồng này để lại gia đình ăn, nên khi cần ra bươi một ít thôi. Chị đào cũng được cả thúng rồi. Bây giờ em về nhà chị luộc khoai ăn rồi mình nói chuyện. Em ăn tối với gia đình anh chị luôn nha, có mắm ăn mắm, có muối ăn muối chị không? Để chị nhắn Ý về và gọi thêm mấy đĩa bạn xưa của em nữa.

- Tối nay em phải ăn cơm với gia đình bác Hai, em có hẹn sẽ về khoảng sáu giờ. Em về nhà chị chơi cho biết, nếu được trưa mai cho em ăn cơm với anh chị và bạn bè cũ thì vui biết chừng nào, một em rời đây rồi.

- Em về thăm ít quá, lần sau phải về đây chơi cả tuần lễ mới được. Em tính trưa mai gặp lại hết cũng tiện, đủ giờ chuẩn bị thức ăn và kêu mời bạn bè em đầy đủ hơn.

Thành cười:

- Cám ơn chị, em ăn sơ sơ vài chục con bò, heo, gà thôi, chị xem trong làng có bao nhiêu đem ra thịt hết nghe.

- Nói vậy chị nấu ra mà ăn không hết là chết với chị đó nghen.

- Đùa với chị vậy chứ em ăn ít lắm, chị cho em ăn rau mắm như ngày xưa là quý nhất đó chị. Ở bên kia ăn thịt hoài, đến số luôn.

- Được rồi, khách tới nhà không rau thì mắm, không gà thì vịt, có chi đâu em lo. Bây giờ chị em mình về, chị luộc khoai cho ăn. Chị sẽ lùi cho em một củ để nhớ ngày xưa em với thằng Ý chuyên môn đem khoai vô bếp lùi, rồi ra sân chơi đánh trống, có khi để củ khoai cháy đen, bị má chị la quá chừng.

- Chị còn nhớ về tụi em kỹ quá há. Khoai cháy ăn bùi và thơm ngon chi lạ há chị. Nhiều hôm ở bên kia em thèm củ khoai lùi như vậy sao đâu.

- Ở nước ngoài không có khoai lang sao em?

- Có, nhưng mà không bùi như khoai quê mình, mà bếp núc bên đó đâu có tro mà lùi như mình được ...

Chị Lan và Thành về đến nhà vừa lúc Ngọc, con gái chị đi học may về, chị giao cho Ngọc lo việc lùi và luộc khoai đãi cậu Thành, chị ra vườn sau nhà cắt vào nải chuối thanh tiêu và hái mấy trái ổi xá lị thật to, để đĩa trái cây trước mặt Thành chị bảo:

- Ăn đi em, về đây thì cao lương mỹ vị không có nhưng cây nhà lá vườn thì không thiếu. Loại chuối này ngọt thanh, ăn một trái mình muốn ăn trái tiếp, ăn để thấy tình quê hương mình cũng luôn ngọt ngào như vậy. Đời sống ở đây thì em cũng biết rồi, có những thay đổi và có những mặt không thay đổi, nhưng em thì thay đổi nhiều từ thể xác đến tinh thần. Kể chị nghe đi về đời sống của em từ ngày rời đây đến bây giờ.

- Chị thấy em rồi đó, ngày xưa là thằng Thành đen thui, ốm nhách, thích đánh lộn, bây giờ thì ít đen hơn, không còn ốm mà mập như ông địa mới khổ, và cũng không còn đánh lộn nữa, mà đánh đâu trúng đó, vì vậy mấy đứa con em ớn em lắm.

Chị Lan cười:

- Và em vẫn “hề” như ngày nào vậy.

Hai chị em cùng cười, chị Lan tiếp:

-Em có mấy trai, mấy gái? Các cháu mấy tuổi rồi? Có cháu nào nhớ được chưa?

- Nhờ thì mấy đứa nhỏ còn nhớ em, chứ em chưa nhớ tụi nó được vì con trai lớn của em mới mười bốn tuổi, sau đó là hai công chúa, đứa mười, đứa tám. Lần cuối em về thăm nội là hè năm bảy mươi ba, chị nhớ không? Em với Ý vào rừng hái trái sim và lấy mật ong, về bị la quá chừng, vì cách đó không lâu thằng Hà vào rừng lấy mật rồi mất tích, mọi người nghĩ nó bị phe bên kia bắt, còn tụi em nghĩ nó bị cọp ăn thịt. Đến bây giờ cũng đâu có tin tức gì của nó phải không chị?

- Không em.

- Em vẫn nhớ Hà, nó rất hiền, rất tốt với bạn, nhà nó nghèo đến tội nghiệp.

- Gia đình nó năm rồi trồng dâu nuôi tằm, trúng mùa, nên bây giờ cũng đỡ nhiều rồi. Trong những năm khó khăn, cơ cực đó, gia đình nó tin Chúa, được Chúa ban phước nhiều, bây giờ niềm tin vững vàng lắm. Để mai chị gọi Hải đến chơi, gặp Hải em nhận ra ngay, nó giống Hà y hệt, từ gương mặt đến tính tình. À, em nhớ Thoa không? Có lần em xin làm Giô-sép, chị hứa khi lớn cho em vai đó và Thoa làm Ma-ri. Ra giêng là Thoa cưới vợ cho con trai đó. Thời gian qua nhanh thật. Sao con trai em còn nhỏ vậy, chứ con Thoa cũng hai lăm, hai sáu chi rồi.

- Cuộc đời em trôi nổi nên cái chi cũng muộn màng. Năm bảy mươi tư, đầu năm em hay tin đám cưới chị, đến Tết thì em nghe tin Thoa lấy chồng. Em với Thoa cùng tuổi mà, lúc ấy Thoa mới mười bảy. Hồi đó còn trẻ, còn chút tình si để buồn, nhưng nghĩ lại chưa bao giờ em nói thương Thoa làm sao Thoa có ý, có tình chi được, có chăng là thời bé, thấy Thoa hiền, xinh, em hay bênh vực Thoa bị mấy thằng bạn mắc dịch của em cấp đôi tào lao chơi vậy mà. Gia đình em rời làng, những lần em về gặp lại Thoa, có cái gì đó để nghĩ “tình trong như đã, mặt ngoài còn e”; và chỉ đến đó thôi. Rồi năm bảy mươi lăm, mấy ngày chọn rôn, thấy người ta chạy lung tung, em đến chơi nhà thằng bạn, thấy gia đình nó chuẩn bị đi thì em xin theo, không ngờ trót lọt, gia đình em có biết đâu, tưởng em bị lạc đạn chết hay bị người ta chen lấn quá chết đâu đó rồi. Bốn năm sau em mới liên lạc được với gia đình. Nơi xứ người, một mình, buồn, cô đơn em cảm đâu lo học hành, sau đó đi làm tiếp trợ cho ba mẹ, mấy đứa em vượt biên sang, em lo chăm nuôi tụi nó. Những năm đó em vất vả nhưng cô đơn lắm. Những lần Giáng Sinh em nhớ chị, nhớ thằng Ý, nhớ cái không khí ấm cúng của ngôi nhà thờ làng quê sao đâu. Ở bên kia, Giáng Sinh vắng lặng, lẽ xong người ta về nhà sum họp gia đình, em lang thang trong gió lạnh, mỗi chân rồi về ngủ, càng thấm cái buồn, cái cô đơn hơn. Bây giờ thì đỡ nhiều rồi, có vợ, có con nên Giáng Sinh đến vợ em cũng bày tiệc, quà cáp, mấy đứa con cũng treo đèn, chưng cây Nô-ên, cũng vui. Nhờ thời gian ở gần chị và Ý, cái văn hóa tôn giáo đó cũng có phần nào thấm vào em, nên sau này em cũng cho các con em đi nhà thờ. Bên xứ đó, đời sống quá hỗn tạp, nhà thờ là nơi giúp các con em có đời sống đạo đức hơn, có những người bạn tốt hơn. Mấy đứa con

em khá hơn em, không học thuộc Kinh Thánh để được thưởng những viên kẹo ú như em ngày nào, nó hiểu Kinh Thánh, giải nghĩa cho em, còn khuyên em tin Chúa để được cứu nữa. Nó nói hoài, mời hoài đến lúc mẹ nó cũng đi nhà thờ, cũng học Kinh Thánh rồi cũng tin Chúa, bây giờ mấy mẹ con ngoan đạo lắm. Thỉnh thoảng em cũng theo mẹ con nó đến nhà thờ, em cũng có đọc Thánh Kinh, nhưng cuộc đời em trôi nổi nhiều, em không thích bị ràng buộc vào bất cứ điều gì. Em hẹn với vợ con vài năm nữa khi em không còn phải bươn bả kiếm cơm như bây giờ, em sẽ tin Chúa. Vợ con em kể lại câu chuyện trong Kinh Thánh về ông nhà giàu kia, khi thu hoạch được cả kho tàng của cải to lớn, rồi bảo với linh hồn mình nghỉ ngơi và thụ hưởng những gì vất vả bao năm tìm kiếm, chất bó, thì Thiên Chúa cho biết đêm đó ông được đem khỏi trần gian, những gì tàng trữ có thuộc về ông nữa đâu. Em có suy nghĩ đến những điều đó, nhưng nhiều khi em cũng nghĩ Thiên Chúa giáng sinh hơn hai ngàn năm rồi, con người vẫn sống trong bất công, nhiều người ác thành công, giàu có hơn người lành thì sự giáng sinh đó liên hệ gì đến mình đâu. Câu chuyện Chúa giáng sinh cũng như bao câu chuyện cổ tích, thần thoại mình được nghe lúc nhỏ. Trưa nay, không thấy ngôi nhà thờ xưa, em thật sự xúc động như mình bị mất điều gì quý lắm, em buồn thật. Rồi em nghĩ mình đúng, nhà thờ không còn thì Chúa cũng không còn, Chúa cũng chỉ là sản phẩm của trí óc con người thôi. Nhưng lúc này chị bảo, nhà thờ không còn nhưng con dân Chúa tăng lên dù có phải chịu tù đầy, chết chóc. Làm sao có được những điều đó hở chị?.

- Em lầm rồi, Chúa là Đấng tạo dựng nên vũ trụ này, Ngài tạo dựng nên con người thì làm sao Ngài là sản phẩm của trí óc con người được. Nhiều người cũng nghĩ như em nên họ cho là phá bỏ nhà thờ thì Đạo Chúa cũng không còn. Ngày xưa vua Nê-rôn còn cho là giết những người tin Chúa sẽ tàn diệt được Đạo Chúa, vì vậy mà ông tìm bắt các tín hữu đem tẩm dầu làm đuốc đốt sáng kinh thành, có người bị ném cho thú dữ ăn; nhưng rồi Đạo Chúa vẫn phát triển, vẫn lan ra khắp nơi. Biết bao đế chế tìm cách tiêu diệt Đạo Chúa cách tàn bạo, rồi họ nhận hậu quả của việc họ làm, Đạo Chúa vẫn tồn tại. Em nhớ không, ngay từ khi Chúa Giáng Sinh, tin mừng được báo cho nhân loại qua các anh chăn chiên - những người này kể lại cho dân thành Bết-lê-hem nghe tin mừng,

nhưng mọi người thờ ơ, hững hờ, chỉ có các anh chăn chiên tôn thờ Chúa. Niềm vui cho trần gian được báo bằng vì sao sáng rực trên nền trời, các vua đông phương theo đó đi tìm thờ Con Trời, họ đi lạc vào cung điện Hê-rốt vì lý luận con vua phải sinh tại hoàng cung. Rồi cho tra cứu tìm hiểu, vua Hê-rốt biết Vương Tử ra đời tại Bết-lê-hem, ông chỉ đường cho các vua đông phương tìm đến tôn thờ, còn ông sau một thời gian chờ đợi, vì muốn giết vương tử nên ông ra lệnh giết tất cả em bé tại Bết-lê-hem, ông tưởng rằng đã diệt được Con Trời. Về sau ông lãnh hậu quả khủng khiếp của việc làm này.

-Tại sao người ta tìm cách tận diệt Đạo Chúa mà không được hở chị?

-Người ta muốn diệt Đạo Chúa vì người ta không hiểu mục đích Chúa xuống trần là vì Ngài yêu con người và để chết cho tội lỗi con người. Người ta không chấp nhận Chúa vì khi đối diện với Chúa họ phải đối diện với tội lỗi của chính họ, và chỉ có con đường duy nhất để con người thoát khỏi tội lỗi và sự chết là đến với Chúa, xưng nhận tội lỗi và mời Ngài ngự trị trong cuộc đời. Là con người, cho dù khôn ngoan tài giỏi đến đâu thì cũng chỉ là một tạo vật của Thiên Chúa quyền năng. Con người bị giới hạn trong không gian và thời gian, nhưng Thiên Chúa không bị giới hạn bởi bất cứ điều gì, Ngài hiện hữu mọi nơi, mọi thời đại. Nhà thờ không còn, nhưng Ngài hiện hữu trong tấm lòng những người tin nhận Ngài. Từ nơi họ, tình yêu và sự cứu chuộc của Thiên Chúa đến với mọi người. Chúa không giáng sinh để mỗi độ đông về chúng ta được dịp chưng bày cây nô-ên, được treo đèn kết hoa, được những bữa tiệc thịnh soạn, ngay cả chương trình kỷ niệm long trọng ở nhà thờ. Chúa cũng không giáng sinh để em thấy rằng cái văn hóa tôn giáo giúp các con của em có đời sống đạo đức hơn. Chúa giáng sinh để chết cho tội lỗi của chúng ta, của chị, của em, của mọi người. Vợ con của em đúng, dù em đến nhà thờ, dù thỉnh thoảng em đọc Kinh Thánh nhưng điều đó chưa giúp gì được cho em, đến khi em thật sự tin nhận Chúa để được sự cứu chuộc, đó là điều em cần. Nhìn lại cuộc đời trôi nổi của em, chị tin rằng em luôn thấy Chúa bảo vệ, chăm sóc, yêu thương em dù em thờ ơ đối với sự gọi mời của Ngài. Biết bao lần em trống rỗng, cô đơn, muốn tìm kiếm điều gì lấp đầy trống vắng đó nhưng không được. Chị tin rằng Chúa đưa em về đây, cho em thấy ngôi nhà thờ không còn, và cũng cho em thấy Ngài hiện hữu với những người tín

hữu tại đây, và chính cuộc đời em đang cần sự hiện hữu đó.

- Em hiểu. Hy vọng ngày mai các bạn cũ và em có dịp xác thực sự hiện hữu diệu kỳ của Thiên Chúa. Bây giờ em phải về, trễ rồi, bác và các anh chị đang chờ em...

Gió hây hây lạnh. Con đường làng vẫn còn những chỗ lồi lõm, Thành đi chậm chậm, câu chuyện với chị Lan đang thấm dần vào tấm lòng của Thành. Thành ước gì có vợ con bên cạnh giờ này, để ôm họ vào vòng tay và cùng hát với họ: "*Mau mau cùng nhau đến tôn thờ... Mau đến nơi đây tôn thờ Chúa, Vua ta.*"

Santa Claus

Cho đến nay thì mọi người trên thế giới đều cho rằng nhân vật quan trọng nhất trong mùa Giáng Sinh chính là ông già Nô-en hay ông lão béo phệ Santa Claus. Các em nhỏ nhiều khi còn cho là nhân vật này hiện có thật và nếu ngoan ngoãn sẽ được quà từ con người chuyên môn mặc áo đỏ và đội mũ vải trắng này.

Santa Claus là ai vậy? Tại sao Kinh Thánh không nói gì đến nhân vật này?

Câu chuyện Sata Claus hay ông già Nô-en như sau:

Santa Claus là một nhân vật huyền bí, người thường đem quà cho trẻ em trong dịp mừng Chúa Giáng Sinh.

Santa Claus tên thật là Ni-cô-la, sống vào thế kỷ thứ tư. Ông là giám mục địa phận Myra, một thành phố cổ xưa thuộc nước Lycia, bây giờ là lãnh thổ nước Thổ Nhĩ Kỳ (Turkey).

Theo truyền thuyết thì Ni-cô-la được phong giám mục khi còn rất trẻ. Ông là người giàu lòng từ thiện, nên cứ chờ đến đêm tối là đi thăm những người nghèo khổ. Khi ông qua đời, danh tiếng đồn khắp châu Âu. Trong thời Trung Cổ, người ta phong cho ông là thánh đỡ đầu cho các nam học sinh.

Nam học sinh châu Âu thường kỷ niệm thánh Ni-cô-la vào ngày 6 tháng 12 mỗi năm. Một học sinh được đóng vai giám mục Ni-cô-la đi dẫn đầu một đám diễu hành qua phố xá. Dẫn đầu người ta bỏ tục lệ này. Nhưng Ni-cô-la vẫn được coi là thánh quý nhất của trẻ em.

Tại Hà-lan, người ta vẫn kỷ niệm ngày thánh Ni-cô-la. Một người tượng trưng cho Ni-cô-la cưỡi con ngựa trắng biểu diễn qua phố xá. Người Hà Lan gọi thánh Ni-cô-la

là Sinterklaas. Trẻ em nói tiếng Anh không biết tiếng Hà Lan nên đọc trại đi thành Santy Claus, hay về sau đổi hẳn thành Santa Claus.

Tại châu Âu, qua hàng trăm năm người ta vẫn coi Santa Claus hay ông già Nô-en là một người cao và gầy. Nhà văn Mỹ Washington Irving đã mô tả Santa Claus là một ông già béo mập, mặt to, đội mũ rộng vành, áo chấm dầu gối, ngâm một điều xì gà. Di chuyển bằng xe có nai kéo chạy trên những ngọn cây, thỉnh thoảng lại thả quà vào lò sưởi cho những đứa trẻ ngoan trong suốt năm.

Một nhà văn Mỹ khác, ông Clement Moore, năm 1822 làm một bài thơ cho trẻ em tựa đề là: Một cuộc viếng thăm của Thánh Ni-cô-la, trong đó mô tả Santa Claus là một ông cụ râu trắng, mặt vui vẻ, nháy mắt, miệng ngâm ống điếu, ngồi trên chiếc xe lướt tuyết có tám con nai kéo chạy.

Nhưng hình dáng Santa Claus phổ thông ngày nay là do danh họa Thomas Nast vẽ ra. Trong thế kỷ 19 họa sĩ Thomas Nast đã vẽ tranh đi dôm cho tạp chí Harper. Loạt tranh vẽ nhân vật chính là Santa Claus béo tốt, vui vẻ, đem quà đặt vào những chiếc bí tất treo trước lò sưởi.

Tại nhiều nước châu Âu người ta vẫn còn kỷ niệm ngày thánh Ni-cô-la từ trần vào mừng 6 tháng 12 mỗi năm.

Như thế, từ Ni-cô-la phúc hậu, đến Ni-cô-la giám mục, người ta đã tạo ra một Santa Claus hay ông già Nô-en, và hàng năm người ta lại đưa ông ta vào lễ hội Giáng Sinh để tô điểm cho phong cảnh.

Anh Hùng

Trước nhà cô, quân đội cho dựng một cột cờ, gần chân cột có một tấm bảng ghi:

This is Home of a Real American Hero:
Jessica Lynch
(Đây là nhà của một Anh Hùng Mỹ thật sự:
Jessica Lynch)

Nhưng nữ thương binh Jessica Lynch qua những cuộc phỏng vấn gần đây và nhất là qua cuốn sách nhan đề: "I Am a Soldier, Too: The Jessica Lynch Story" (Tôi Cũng là Lính Đây: Câu Chuyện về Jessica Lynch) vừa phát hành, đã xác nhận: "Quê quá! Trong suốt 20 năm chẳng ai biết tên tôi cả. Bây giờ mọi người xin tôi chữ ký. Nhưng tôi có là anh hùng gì đâu. Nếu người ta gọi như thế thì gọi cho thích thôi, nhưng thực sự tôi không phải anh hùng. Tôi chỉ là một kẻ sống sót. Nghĩ như thế làm tôi mất giấc ngủ đêm đấy!"

Jessica không muốn nhận mình là anh hùng, cô bảo rằng danh hiệu ấy làm cô thấy đau xót vô cùng, vì cô còn sống mà bao nhiêu đồng đội

Một điều lạ là sinh nhật Chúa Giê-xu, nhưng nhân vật nổi bật vẫn là Santa Claus, một biểu tượng sai lầm trong mùa kỷ niệm. Đây là bằng chứng về việc thế tục hóa ngày kỷ niệm Chúa Giê-xu ra đời để cứu nhân loại.

Ngày Chúa Giáng sinh thì biểu tượng là Santa Claus.

Ngày Lễ Cảm tạ thì biểu tượng là con gà tây.

Ngày Chúa Phục sinh thì biểu tượng là trứng màu và thỏ trắng.

Các biểu tượng này chẳng liên quan gì đến nhân vật chính là Chúa Giê-xu. Người ta đã nhân danh Chúa để phát triển thương mại trong các ngày Lễ Hội quan trọng này, và cố tình không nhắc gì đến nhân vật chính là Chúa Giê-xu, Đấng đã từ trời giáng sinh làm người để chuộc tội cho nhân loại. Đấng đã phục sinh để ban sự sống mới cho nhân loại và toàn thể nhân loại nên dành một ngày để cảm tạ Chúa Giê-xu về những ân lành mỗi năm đã nhận.

Nhìn vào các ánh đèn màu của cây thông, gương mặt béo tốt phúc hậu của Santa Claus chưa quan trọng bằng mở mắt tâm linh nhìn thấy đôi tay của Đức Chúa Trời đang hướng về mỗi con người chúng ta kêu gọi trở về cùng Ngài, vì nhân loại đang lạc bước trong trần gian tăm tối.

Trong mùa kỷ niệm Chúa vào đời năm nay, chúng tôi mời đọc giả rời xa những hình ảnh quen thuộc như cây thông, ông già Nô-en v.v. để đến bên máng cỏ, nơi Hải Nhi Giê-xu chào đời và tìm hiểu quan hệ giữa bạn và Hải Nhi ấy như thế nào.

chết. Xác người bạn thân nhất của cô được những người lính cảm tử kéo lên từ một nắm đất nông ngay trong sân bệnh viện nơi người ta tìm ra cô và cứu cô. Đối với Jessica, người bạn ấy, Lori Piestewa mới là nữ anh hùng, vì đã bình tĩnh vô cùng trước làn đạn, cũng như những người lính khác quanh cô lúc ấy. Jessica không bắn một phát nào, vì ngay từ đầu, súng cô bị cát làm cho tắc đạn, cô chỉ núp trong chiếc xe humvee.

Tổng cộng trong cuộc tấn công đoàn xe tiếp liệu đi lạc đường hôm 23 Tháng Ba tại Nasiriyah có 32 quân nhân thì 11 người chết, sáu bị bắt sống, tám bị thương. Trong chiếc xe humvee có ba người, một mình Jessica sống sót với 10 khúc xương bị gãy, không di chuyển được, và máu chảy không ngừng.

Chân trái bị trúng sáu viên đạn và phải chữa trị cũng như tập trong ít nhất là hai năm nữa mới mong đi lại được. Riêng vết thương ở

Chúa Giê-xu không phải chỉ là một nhà từ thiện, hay cứu giúp người nghèo.

Chúa cũng không vào đời chỉ để cứu chữa những người tật bệnh.

Chúa không có một địa vị nào trong xã hội, bị vu cáo, và cuối cùng bị xử tử.

Chúa Giê-xu vào đời là vì bạn, vì tôi, vì toàn thể nhân loại. Chúa Giê-xu là mạc khải của tình thương Thượng Đế cho con người sống trong tội ác và tuyệt vọng.

Chúa Giê-xu đã hi sinh chết trên thập giá để đền trả công giá tội cho bạn. Bạn chỉ cần làm một điều, đó là tình nguyện hạ mình xưng tội với Chúa, mời Chúa ngự vào tâm hồn của bạn để làm chủ và từ đó bạn bắt đầu một cuộc đời hoàn toàn khác hẳn.

Chân Trời Mới

Chủ Nhiệm & Chủ Bút:

Nguyễn Sinh

Giám Đốc Điều Hành:

Hồ Xuân Phú

**Địa chỉ gửi thư: P.O. Box 4568
Anaheim CA 92803 USA**

E-mail:

info@vpns.org

n_sinh@yahoo.com

Phone: (714) 758-8767

xương sống làm Jessica mất kiểm soát việc vệ sinh.

Mặc dù báo chí thổi phồng và người ta làm cả một cuốn phim về cô, Jessica vẫn bảo: "Mọi người đều sai lầm, tôi không thể nhận vinh dự mà mình không làm gì để đáng nhận. Tôi chẳng bắn phát súng nào, tôi chỉ quỳ gối cầu nguyện, và đó cũng là điều cuối cùng tôi nhớ, sau đó tôi hoàn toàn bất tỉnh. Tôi cảm ơn những người lính cảm tử đã tìm và cứu tôi ra khỏi nhà thương của người Iraq. Những người lính ấy mới là anh hùng. Vì đã liều mạng sống cứu tôi."

Điểm đáng bàn trong câu chuyện là cô gái 21 tuổi này chân thành phủ nhận tất cả những nghĩa cử anh hùng gắn ép có lợi cho mình, và công khai tuyên bố rằng nhiều người khác hi sinh cho cô, ngay cả những người cứu cô mới là anh hùng.

Nhưng Jessica Lynch thực sự là anh hùng. Anh hùng của tính ngay thẳng và chân thật, mặc dù không phải là một chiến sĩ anh hùng.

Mỗi chúng ta có ba con người:

Một con người ta mơ ước trở thành.

Con người thứ hai được người ta tôn tặng cho.

Nhưng quan trọng hơn cả vẫn là con người thật của mình.

Bạn là con người nào thì chính bạn biết rõ, dù ai áp đặt thế nào cũng không quan trọng, miễn sao ta biết rõ chính mình là ai là đủ.

Mặt khác, Chúa là Đấng biết rõ ta hơn ai khác, vì vậy dù trước mắt loài người ta là ai, nhưng trước mắt Chúa, ta chỉ là con người Chúa đã sinh thành và ban cho ân huệ lớn lên trưởng thành. Ta sẽ trở thành con người có giá trị cao, khi nào ta thành tâm nhận rằng mình chỉ là một tội nhân và xin được tha thứ và tái tạo.

Khi ấy ta sẽ là một con người mới, có giá trị vĩnh hằng. Dù ta không bao giờ là anh hùng cả, nhưng tin Chúa, ta là *người của Chúa*. Đây là một vinh hạnh mà cuộc đời này không thể đem lại cho ta bao giờ.

Lời Mời

Bạn thân mến, những gì bạn đọc trong tờ báo nhỏ này không có mục đích tuyên truyền cho một tôn giáo hay tổ chức nào cả. Đây cũng không phải một tài liệu chống vô thần. Đây chỉ là lời mời vào một bữa tiệc tình thương và ân lành do chính Thượng Đế khoản đãi.

Bữa tiệc ấy không phải như bữa tiệc cuối năm mà bạn sẽ dự hay đã dự; cũng không phải bữa tiệc nửa đêm, mà người Việt ta bắt chước văn hóa Pháp, vẫn hay tổ chức trong gia đình gọi là Réveillon. Đây là một cuộc gặp gỡ giữa Đấng Tạo Hóa là Thượng Đế và một con người do Ngài tạo dựng nên. Lời mời ấy đã được Kinh Thánh ghi lại như sau:

Này, Ta đứng bên ngoài gõ cửa. Ai nghe tiếng Ta mở cửa ra, Ta sẽ vào với người ấy, ăn bữa tối với người. Chỉ một mình người với Ta. Khải Huyền 3:20

Câu Chuyện Sau Cùng

Năm nay trời khá lạnh, bà Mai cho là lạnh còn hơn năm ngoái. Bà dậy rất sớm, nhìn ra khung cửa sổ, bên ngoài tuyết thật trắng và dày, chắc phải lâu lắm mới tan hết. Bà Mai sống một mình trong căn nhà nhỏ ở sườn đồi. Bà sống như thế hơn 15 năm, sau khi chồng chết. Tiền trợ cấp xã hội đủ cho bà ăn uống, mua sắm lặt vặt và sống bình thường. Chỉ khổ một nỗi là bà rất cô đơn. Năm ngoái bà tự mình ra phố mua một tấm thiệp Mừng Giáng Sinh thật đẹp, viết mấy chữ chúc mừng, rồi đến bưu điện mua tem dán vào, bỏ vào thùng thư rồi ra về. Hôm sau bà ngồi chờ tận đến trưa mới thấy người phát thư tới. Bà vội vàng ra lấy thư, cũng như mấy người hàng xóm. Mấy hôm nay nhà nào cũng nhiều thư, vì là lúc thiệp Mừng Giáng Sinh gửi đi nhiều. Nhưng bà Mai mở thùng thư lấy ra một nắm tờ quảng cáo của các chợ, với một tấm thiệp duy nhất. Bà cầm chiếc phong bì, nhìn dòng chữ của chính mình, bóc ra, đọc lời mình viết cho mình, rồi đi vào nhà, mở ra đặt trên lò sưởi. Cái thiệp duy nhất bà nhận, lại là của chính bà gửi cho mình. Bà mỉm cười lặng lẽ. Cứ như thế mỗi mùa đông qua và cuộc đời bà Mai chẳng vui hơn chút nào.

Có lẽ trên đời này không có một nhân vật như bà Mai tưởng tượng kể trên đâu bạn ạ! Nhưng dù cho có một người cô đơn như thế thì lý do là vì người ấy chưa biết đến Chúa Giê-xu mà thôi. Vì Chúa Giê-xu là bạn của mọi người, nhất là những ai cô đơn lạnh lẽo. Ai tin nhận Chúa thì cuộc đời không còn cô đơn, nhưng tràn ngập tình thương và ân lành của Chúa. Hơn nữa làm sao ta có thể để cho một người sống cô đơn như thế trong xã hội ta được? Nếu là người tin Chúa, ta phải tìm đến những ai trong mùa Giáng Sinh cô đơn buồn thảm, ta phải gặp gỡ và loan tin mừng cho người ấy, vì Chúa Giê-xu đến trần gian cứu vớt mọi người, nhất là những người cô đơn buồn thảm.

Hôm nay Chúa lại mời chính bạn vào buổi hội ngộ này, riêng Chúa với bạn. Bạn có đến hay không cũng là lựa chọn mà chỉ có bạn làm và biết, giữa người mời gọi và người tiếp nhận hay chối từ.

Tuy nhiên, xin nhắc bạn rằng, Chúa thiết tha mời chính bạn, vì Ngài biết rõ bạn đang ở đâu và sống như thế nào. Chúa muốn thực hiện nhiều điều huyền nhiệm trên cuộc đời bạn, nhưng bước đầu tiên, chìa khóa của tất cả là bạn phải bằng lòng nhận lời mời và gặp gỡ Chúa.

Bạn có thể quyết định ngay sau khi đọc những hàng chữ này. Được như vậy chúng tôi xin chúc mừng bạn, vì đây chính là món quà Thượng Đế muốn trao tặng cho bạn trong mùa Giáng Sinh 2003.

Nguyễn Sinh

Văn Phẩm Nguồn Sống và Toàn Ban Biên Tập *Chân Trời Mới*
Trân Trọng Kính Chúc Quý Độc Giả Mùa Giáng Sinh 2003
Tràn đầy Ân Sủng và Tình Thương Từ Chúa Giê-xu